

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ TƯ VẤN DỊCH VỤ PHÚC THẮNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ TƯ VẤN DỊCH VỤ PHÚC THẮNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHUC THANG INVESTMENT AND CONSULTING SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0601232855

3. Ngày thành lập: 29/03/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Tam Quang, Xã Yên Thắng, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Điện thoại: 02463 285 999

Fax:

Email: ctyphucthang.jsc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa (trừ đấu giá) - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
6.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Bán buôn đồ uống	4633
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
10.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
14.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
15.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng)	4662
16.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
17.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810

18.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ môi giới bất động sản - Tư vấn xác định giá đất	6820
19.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn luật, tài chính)	7020
20.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động đo đạc và bản đồ; - Hoạt động thăm dò địa chất nguồn nước; - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình nhà công nghiệp - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình giao thông - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều) - Khảo sát địa hình - Khảo sát địa chất - Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình công nghiệp - Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình giao thông - Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn - Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình - Dịch vụ tư vấn đấu thầu	7110
21.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
22.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
23.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
24.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất - Điều tra, đánh giá đất đai, cải tạo đất - Dịch vụ bồi thường, hỗ trợ tái định cư - Tư vấn lập quy hoạch - Tư vấn chuyển giao công nghệ - Dịch vụ quan trắc, phân tích môi trường, đánh giá tác động môi trường	7490(Chính)
25.	Cho thuê xe có động cơ	7710
26.	In ấn	1811
27.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

28.	Sao chép bản ghi các loại	1820
29.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Vận tải hành khách bằng mô tô, xe có gắn động cơ khác. - Vận tải hành khách bằng xe đạp;	4931
30.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô - Hoạt động chuyển đồ đạc; - Cho thuê xe tải có người lái; - Vận tải hàng hóa bằng xe động vật hoặc người kéo	4933
32.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
33.	Cơ sở lưu trú khác	5590
34.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
35.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (trừ hoạt động cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không, xí nghiệp vận tải hành khách đường sắt)	5621
36.	Dịch vụ ăn uống khác (trừ hoạt động cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không, xí nghiệp vận tải hành khách đường sắt)	5629
37.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
39.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
40.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
41.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
42.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
43.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
44.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
45.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
46.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
47.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
48.	Xây dựng nhà để ở	4101

49.	Xây dựng nhà không để ở	4102
50.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
51.	Xây dựng công trình điện	4221
52.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
53.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
54.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
55.	Phá dỡ	4311
56.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
57.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ VĂN THỌ	NO06-LK25 khu đất dịch vụ 16, 17, 18, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	162785840	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		

2	PHẠM MINH TUẤN	Phòng 1905 chung cư số 143 ngõ 85 phố Hạ Đình, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	163420652	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		
3	NGUYỄN THỊ HỒNG NỤ	Phòng 1905 chung cư số 143 ngõ 85 phố Hạ Đình, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	036177000198	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM MINH TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 21/12/1997

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 163420652

Ngày cấp: 10/03/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định

Địa chỉ thường trú: *Thôn Dương Hồi, Xã Yên Thắng, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Phòng 1905 chung cư số 143 ngõ 85 phố Hạ Đình, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Nam Định